

Bản án số: 55/2020/HS-ST

Ngày: 17- 6-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đông Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Kim Thành và bà Võ Thị Phương

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lành - Thư ký Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận S xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 54/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2020/QĐXXST - HS ngày 04 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

ĐẶNG DUY H, (tên gọi khác: T); sinh ngày: 27/11/1987, tại Đà Nẵng; nơi cư trú: Tổ 37, phường M, quận S, TP. Đà Nẵng; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Đặng Văn L (đã mất) và bà Nguyễn Thị Kim H (SN: 1960). Bị cáo là con thứ 2 trong gia đình có 02 anh em.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ ngày 20/02/2020. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Nguyễn Quốc V**, sinh năm 1987; trú tại: Tổ 23, phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng. *Có mặt.*

2. Ông **Đinh Hồ Thanh H1**, sinh năm 1979; trú tại: Tổ 32, phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

- *Người chứng kiến:* Bà **Trương Thị Á**, sinh năm 1956; trú tại: Tổ 56, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15h30 ngày 20/02/2020, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại nhà nghỉ A, đường Thê L, phường A, quận S có nhóm đối tượng liên quan đến ma túy. Đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an quận S phối hợp với Công an phường A tiến hành kiểm tra hành chính địa điểm trên. Qua kiểm tra phát hiện, tại phòng số 07 của nhà nghỉ có các đối tượng Nguyễn Quốc V, Đinh Hồ Thanh H1 và Đặng Duy H. Tiếp tục kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện trên bàn ở giữa phòng có 01 gói nylon diện (4x4)cm bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá và một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá. H khai nhận gói nylon là gói ma túy đá của mình, mua về nhằm mục đích sử dụng. Cơ quan Công an tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ cùng toàn bộ tang vật.

* Tang vật thu giữ:

- 01 Gói ny lông kích thước khoảng (4x4)cm bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, kí hiệu H;

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá;

Căn cứ Kết luận giám định số 61/GĐ- MT ngày 28/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Đà Nẵng:

Tinh thể màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu H gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng mẫu tinh thể: 0,438gam.

Qua điều tra xác định:

Vào lúc 14h30 ngày 20/02/2020, Đinh Duy H hỏi mua ma túy của một đối tượng tên L (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 700.000đ thì L đồng ý và hẹn

giao dịch tại gần quán nhậu T (nằm trên đường N, phường T, quận S). Sau khi có ma túy, H cất giấu vào túi quần bên phải phía trước đang mặc và tìm nơi sử dụng ma túy. Khi đi ngang qua quán game bắn cá Huỳnh Đ (đường Chu Huy M) thì gặp Nguyễn Quốc V, Đinh Hồ Thanh H1 – (cả 02 đều là đối tượng nghiện ma túy) đang đứng trước quán thì H nảy sinh ý định rủ V, H cùng nhau sử dụng ma túy. Sau đó, Đặng Duy H, Nguyễn Quốc V, Đinh Hồ Thanh H1 cùng thống nhất thuê phòng số 07 nhà nghỉ A, phường A để sử dụng. Đến nơi, V ra ngoài đi lấy dụng cụ để sử dụng ma túy còn H, H1 ở trong phòng ngồi nói chuyện với nhau. Đến 15h30 cùng ngày, khi Việt quay lại thì lúc này H mới lấy ra gói ma túy từ túi quần bên phải phía trước đang mặc để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện và bắt quả tang.

Ngoài lần bị bắt quả tang vào ngày 20/02/2020, Đặng Duy H còn mua ma túy của đối tượng tên “L” vào ngày 11/02/2020 với số tiền 500.000 đồng trước quán T và đã sử dụng hết.

Tại phiên tòa, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Quốc V hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo Đặng Duy H.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Đinh Hồ Thanh H1 và người chứng kiến bà Trương Thị Á vắng mặt nhưng trong hồ sơ thể hiện lời khai hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo Đặng Duy H.

Bản cáo trạng số 53/CT- VKS ngày 11/5/2020, của Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Đặng Duy H về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố; đồng thời đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Duy H từ 18 đến 21 tháng tù giam.

Về hình phạt bổ sung: Do không xác minh được tài sản riêng của bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS;

Tịch thu tiêu hủy: 01(một) phong bì niêm phong số 61/GĐ- MT ngày 28/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng bên trong có chứa 0,293 gam mẫu H – là khối lượng ma túy hoàn lại sau giám định; toàn bộ vỏ bao gói; và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

(Toàn bộ số vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án quận S, TP. Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/5/2020).

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Quốc V không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Đặng Duy H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, xét lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 15h30 ngày 20.02.2020, Đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an quận

S phối hợp với Công an phường A phát hiện bắt quả tang Đặng Duy H đang tàng trữ 0,438gam ma túy loại Methamphetamine tại phòng 07 nhà nghỉ A, phường A, quận S, mà H đã mua của đối tượng tên L (không rõ nhân thân lai lịch) với số tiền 700.000 đồng vào lúc 14h30 cùng ngày để sử dụng cho nhu cầu của nghiện của bản thân.

Hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Duy H đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy, bản cáo trạng số 53/CT-VKS ngày 11 tháng 5 năm 2020, của Viện kiểm sát nhân dân quận, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Ma túy là một loại độc dược gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, vì vậy nhà nước ta nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt sử dụng trái phép các chất ma túy, nếu ai vi phạm một trong các quy định trên, gây hậu quả nghiêm trọng đều bị pháp luật trừng trị và xử lý. Bị cáo Đặng Duy H nhận thức được điều đó, song để phục vụ cho nhu cầu bản thân, bị cáo bất chấp sự trừng trị của pháp luật, đã thực hiện việc mua 700.000 đồng ma túy của một đối tượng tên L (chưa rõ nhân thân lai lịch) tại một địa điểm gần quán nhậu T (nằm trên đường N, phường T, quận S), với mục đích tàng trữ để sử dụng cho nhu cầu lợi ích của bản thân. Số ma túy bị cáo mua để sử dụng có khối lượng 0,438 gam loại Methamphetamine. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy do bị cáo gây ra là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đồng thời còn xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc.

[4]. Xét nhân thân của bị cáo thì thấy:

[4.1]. Tình tiết tăng nặng: Không có.

[4.2]. Xét tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, rõ ràng, gia đình bị cáo có ông nội là người công với cách mạng nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Do không xác minh được tài sản riêng của bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[6]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong số 61/GĐ- MT ngày 28/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng bên trong có chứa 0,293 gam mẫu H – là khối lượng ma túy hoàn lại sau giám định; toàn bộ vỏ bao gói; và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

(Toàn bộ số vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án quận S, TP Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/5/2020).

[7]. Đối với đối tượng tên L (đã bán ma túy cho H), hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch nên cơ quan CSĐT Công an quận S tách ra, tiếp tục điều tra xử lý sau là phù hợp.

[8]. Đối với Nguyễn Quốc V, Đinh Hồ Thanh H1 không biết việc Hiếu đi mua ma túy về cất giấu tại túi quần bên phải phía trước của H cũng như không góp tiền cho Hiếu, nên Cơ quan CSĐT Công an quận S không xử lý hình sự là có cơ sở.

[9]. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Quốc V, TAND quận S đã ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là phù hợp.

[10]. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đinh Hồ Thanh H1, UBND phường A đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[11]. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đặng Duy H, Công an quận S ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Xét các đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Đặng Duy H** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

1/ Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Đặng Duy H 02 (Hai)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ (20/02/2020).

2/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01(một) phong bì niêm phong số 61/GĐ- MT ngày 28/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng bên trong có chứa 0,293 gam mẫu H – là khối lượng ma túy hoàn lại sau giám định; toàn bộ vỏ bao gói và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

(Toàn bộ số vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án quận S, TP. Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/5/2020).

3/ Án phí HSST: Bị cáo **Đặng Duy H** phải chịu 200.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận S;
- Chi cục THADS quận S;
- Lưu hồ sơ;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Đông Thanh

